UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Số: 1669/STTTT-BCVT&CNTT

Về việc thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 7 năm 2024

Kính gửi: UBND huyện, thị xã, thành phố

Thanh toán không dùng tiền mặt là xu thế tất yếu trong tiến trình chuyển đổi số, đã và đang diễn ra trên phạm vi toàn cầu; là một hoạt động song hành với quá trình phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số ở Việt Nam.

Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 về Đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế, Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 về Một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2020 về việc phê duyệt Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2021 về việc phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 – 2025; Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2022 Phê duyệt chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Riêng đối với việc phát triển thanh toán không dùng tiền mặt, đã ban hành Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 26/5/2020 về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán KDTM tại Việt Nam.

Tại Quảng Ngãi, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 18/5/2020 về Thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ và Kế hoạch số 271-KH/TU ngày 27/3/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 03/9/2020 về triển khai Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 về Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 13/9/2022 về triển khai Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt.

Thực hiện chỉ đạo của lãnh đạo tỉnh, thời gian qua, Sở Thông tin và Truyền thông đã tổ chức các hoạt động truyền thông, hướng dẫn các địa phương thực hiện truyền thông về phát triển thanh toán không dùng tiền mặt. Các sự kiện như "*Hội nghị về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến*

năm 2030" (năm 2021); Hội thảo "*Chuyển đổi số - Vì cuộc sống tốt đẹp hơn*" (năm 2022); "*Tuần lễ Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi*" (Năm 2023) đều có nội dung về thanh toán không dùng tiền mặt. Đặc biệt, "*Tọa đàm về thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động Tổ Công nghệ số cộng đồng các cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi*" (Mộ Đức, tháng 07 năm 2023) và "*Tọa đàm về thực trạng và giải pháp triển khai "thanh toán không dùng tiền mặt" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi*" (Tư Nghĩa, tháng 03 năm 2023) đã là diễn đàn để các cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp cùng trao đổi, chia sẻ những cách làm hay, hiệu quả về thanh toán không dùng tiền mặt ở Quảng Ngãi.

Thanh toán không dùng tiền mặt trong thời gian qua ở Quảng Ngãi đã có những kết quả đáng khích lệ, như hoạt động của người dân trong mua sắm ở chợ truyền thống, cửa hàng, siêu thị, mua sắm trực tuyến,.. thực hiện chi trả cho các đối tượng chính sách, thanh toán theo các mô hình trong thực hiện Đề án 06; đặc biệt, Quảng Ngãi có 6 tháng liên tiếp đứng vị trí đầu (1/63 tỉnh, thành phố) về thanh toán trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Tuy nhiên, để đạt mục tiêu, chỉ tiêu của Chính phủ và Lãnh đạo tỉnh về thanh toán không dùng tiền mặt, hoạt động này cần được tiếp tục tăng cường, đẩy mạnh hơn nữa; *tài khoản thanh toán và định danh cá nhân của mỗi người dân phải được xem là hạ tầng số cơ bản, thiết yếu; hành vi thanh toán không dùng tiền mặt của người dân phải được duy trì thường xuyên, liên tục để hình thành thói quen*.

Xuất phát từ tinh thần đó, Sở Thông tin và Truyền thông gửi đến UBND huyện, thị xã, thành phố một số bài học kinh nghiệm, các giải pháp, mô hình đã mang lại hiệu quả về triển khai thanh toán không dùng tiền mặt ở Quảng Ngãi *(các Phụ lục kèm theo)*.

Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị UBND huyện, thị xã, thành phố tham khảo, chỉ đạo áp dụng và nhân rộng một cách phù hợp với đặc điểm tình hình cho mục tiêu phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại địa phương./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các sở, ban, ngành; Hội đoàn thể tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước tỉnh;
- Sở TT&TT: GĐ, PGĐ, VP, TTBCXB, BBT;
- Trung tâm CNTT&TT;
- Lưu: VT, BCVT&CNTT.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG
TỈNH QUẢNG NGÃI

Trần Thanh Trường

Phụ lục 1
BÀI HỌC KINH NGHIỆM VỀ TRIỂN KHAI THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Công văn số /STTTT-BCVT&CNTT ngày /7/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Ngãi)

Thông qua các hoạt động hội nghị, tọa đàm, các hoạt động sơ kết và các báo cáo về chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt (KDTM); Sở Thông tin và Truyền thông và Ban Tổ chức đã ghi nhận được nhiều kết quả, những thuận lợi và khó khăn trong công tác thanh toán KDTM tại các địa phương trong tỉnh, nhất là đối với các huyện miền núi và vùng nông thôn. Từ đó đã đúc kết một số bài học kinh nghiệm, như sau:

Một là, Sự quyết tâm vào cuộc của các cấp chính quyền, nhất là sự quyết tâm của người đứng đầu và sự đồng lòng, phối hợp của các cơ quan chuyên môn; triển khai đồng bộ, quyết liệt từ cấp tỉnh đến cơ sở.

Hai là, Có giải pháp truyền thông hiệu quả đến người dân, doanh nghiệp về các chủ trương, chính sách và sự thuận tiện, lợi ích tạo sự đồng thuận trong các cấp chính quyền và nhân dân để triển khai một cách đồng bộ; nội dung tuyên truyền phải dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, có tính lan tỏa trong cộng đồng. Tổ chức hướng dẫn và tập huấn rộng rãi và thường xuyên về kỹ năng số cho người dân; phổ biến kiến thức về các hành vi lừa đảo, biện pháp nhận biết rủi ro, cách phòng tránh và một số giải pháp bảo đảm an toàn thông tin cá nhân cho người dùng.

Ba là, Mỗi địa phương cần nắm bắt thực trạng của mình để có kế hoạch, giải pháp triển khai chuyển đổi số nói chung và Thanh toán KDTM nói riêng phù hợp với tình hình, nhu cầu của địa phương mình (phù hợp về nguồn lực; nhận thức, trình độ dân trí của người dân…). Tăng cường trao đổi, học tập kinh nghiệm từ mô hình điển hình, đã triển khai thành công tác tại các địa phương trong và ngoài tỉnh.

Bốn là, Tổ chức tập huấn, trang bị kỹ năng về truyền đạt thông tin, kỹ năng số cho thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp để truyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp tham gia Thanh toán KDTM.

Năm là, Mô hình Tổ công nghệ số cộng đồng cần phải thể hiện vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong hoạt động chuyển đổi số của các cấp chính quyền; thực thi có hiệu quả chủ trương "*Lấy người dân làm trung tâm"* trong chuyển đổi số, để người dân thấy được giá trị và lợi ích của chuyển đổi số, từ đó chủ động tham gia, đồng hành với chuyển đổi số vì chuyển đổi số là không có điểm kết thúc.

Sáu là, Quan tâm bố trí ngồn nhân lực có trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ về công nghệ thông tin để thực hiện quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực CNTT cấp huyện và các xã thị trấn. Có chính sách ưu đãi thu hút nguồn nhân lực về CNTT;

Bảy là, Tăng cường sự phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh tiếp tục thực hiện từng bước nhân rộng mô hình Chợ 4.0; thanh toán KDTM./.

Phụ lục 2
TỌA ĐÀM VỀ THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI "THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT" TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Công văn số /STTTT-BCVT&CNTT ngày /7/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Ngãi)

1. Kế hoạch thực hiện, thời gian, địa điểm

- Kế hoạch số 225/KH-STTTT ngày 31/01/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian: Ngày 01/3/2024.

- Địa điểm tổ chức: Hội trường UBND huyện Tư Nghĩa.

2. Thành phần tham dự

- Chủ trì Tọa đàm: Thạc sĩ Trần Thanh Trường, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và Ông Đoàn Việt Vân, Phó Chủ tịch UBND huyện Tư Nghĩa.

- Đại biểu tham dự: Hơn 100 đại biểu là đại diện Lãnh đạo các Sở, ngành: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Công Thương, Ngân hàng nhà nước tỉnh; Đại diện Lãnh đạo các Hội đoàn thể: Tỉnh đoàn Quảng Ngãi, Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội nông dân tỉnh; Đại diện Lãnh đạo UBND, các phòng chuyên môn, thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng của UBND các huyện, thị xã, thành phố; Đại diện các doanh nghiệp Viễn thông trên địa bàn tỉnh; Đại diện UBND và Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã trên địa bàn huyện Tư Nghĩa.

3. Nội dung tọa đàm

- Chương trình tọa đàm được tổ tức hiệu quả, nghiêm túc, sôi nổi trong 04 giờ *(Từ lúc 13 giờ 30 đến 17 giờ 30)*; các đại biểu được nghe 07 bài tham luận chất lượng của các diễn giả, báo cáo viên đến từ các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, như sau:

(1) Bài tham luận về Tổng quan về tình hình triển khai TT KDTM; do Đại diện Lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo.

(2) Bài tham luận về Một số kết quả trong lãnh đạo, chỉ đạo của UBND huyện Tư Nghĩa đối với công tác triển khai TTKDTM; do Đại diện Lãnh đạo UBND huyện Tư Ngĩa báo cáo.

(3) Bài tham luận về Mô hình, giải pháp triển khai hiệu quả TTKDTM tại xã Nghĩa Điền, bài học kinh nghiệm; do Đại diện Lãnh đạo UBND xã Nghĩa Điền báo cáo.

(4) Bài tham luận về Một số sáng kiến và giải pháp triển khai hiệu quả công tác triển khai TTKDTM trên địa bàn thị xã Đức Phổ; do Đại diện Lãnh đạo Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã Đức Phổ báo cáo.

(5) Bài tham luận về Công tác truyền thông và triển khai thanh toán KDTM đến người dân và doanh nghiệp trên địa bàn huyện; đề xuất, kiến nghị; do Đại diện Lãnh đạo Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Nghĩa Hành báo cáo.

(6) Bài tham luận về huyện Bình Sơn với những khó khăn trong công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân trong TTKDTM; đề xuất, kiến nghị; do Đại diện Lãnh đạo Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Bình Sơn báo cáo.

(7) Bài tham luận về Kinh nghiệm triển khai chi trả trợ cấp xã hội; do Đại diện Viettel Quảng Ngãi báo cáo.

- Các đại biểu tham dự Tọa đàm cũng đã trao đổi, thảo luận nhiều vấn đề về thuận lợi, khó khăn và các giải pháp trong công tác triển khai Thanh toán KDTM tại các địa phương trên địa bàn tỉnh, trong đó có một số nội dung thảo luận trọng tâm như:

(1) Thảo luận trao đổi về vai trò và sự tham gia của hệ thống ngân hàng với công tác triển khai Thanh toán KDTM trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

(2) Những khó khăn, thách thức và định hướng, giải pháp trong nâng cao hiệu quả công tác Thanh toán KDTM đối với các huyện miền núi.

(3) Thanh toán KDTM trong hoạt động của các cơ sở giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông.

(4) Thanh toán KDTM trong chi trả trợ cấp cho các đối tượng chính sách trên địa bàn tỉnh.

Phụ lục 3

PHƯƠNG ÁN TRIỂN KHAI THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT CHO ĐỐI TƯỢNG BẢO TRỢ XÃ HỘI, NGƯỜI CÓ CÔNG

(Kèm theo Công văn số /STTTT-BCVT&CNTT ngày /7/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Ngãi)

1. Phương án triển khai

a) Triển khai phương án hợp tác, ký kết hợp đồng

Phòng LĐTB&XH các huyện, thị xã, thành phố có thể phối hợp hoặc Ký hợp đồng triển khai với các Doanh nghiệp Viễn thông *(hoặc doanh nghiệp có đủ điều kiện kinh doanh theo lĩnh vực)* có chức năng để triển khai thực hiện công tác thanh toán KDTM cho đối tượng BTXH, người có công:

- Phòng LĐTB&XH huyện và Doanh nghiệp viễn thông *(hoặc doanh nghiệp có đủ điều kiện kinh doanh theo lĩnh vực)* có thể ký kết hợp tác hoặc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ để thanh toán KDTM cho đối tượng BTXH, người có công trên địa bàn huyện *(Mức chi phí theo Quyết định của UBND tỉnh Quảng Ngãi và tuân thủ các quy định của Nhà nước)*.

- Doanh nghiệp Viễn thông *(hoặc doanh nghiệp có đủ điều kiện kinh doanh theo lĩnh vực)*, 01 Ngân hàng hợp pháp và Phòng LĐTB&XH cấp huyện ký hợp đồng ba Bên mở một tài khoản ngân hàng trung gian đứng tên Phòng LĐTB&XH cấp, các khoản tiền chi trả cho đối tượng trên địa bàn huyện sẽ được thực hiện theo phương thức KDTM, kế toán và Trưởng phòng chủ động theo dõi và duyệt lệnh chi, mọi lúc mọi nơi.

b) Phương án mở tài khoản ví điện tử (hợp pháp) cho đối tượng chi trợ cấp, người có công

- Doanh nghiệp viễn thông *(hoặc doanh nghiệp có đủ điều kiện kinh doanh theo lĩnh vực)* phối hợp với Phòng LĐTB&XH cấp huyện thống nhất kế hoạch triển khai mở tài khoản ví điện tử hợp pháp cho đối tượng *(có thể chọn 01 đơn vị cấp xã để làm điểm để triển khai trước khi nhân rộng)*, UBND xã tổ chức họp triển khai mở tài khoản, thành phần gồm Lãnh đạo xã, Công chức xã, trưởng thôn, Phòng LĐTB&XH và Doanh nghiệp viễn thông *(hoặc doanh nghiệp có đủ điều kiện kinh doanh theo lĩnh vực)* cùng tham gia

- Phòng LĐTB&XH huyện, Ủy ban các xã cung cấp danh sách chi tiết đối tượng chi bảo trợ xã hội tại cộng đồng, người có công từng thôn đến thời điểm hiện tại cho Doanh nghiệp viễn thông *(hoặc doanh nghiệp có đủ điều kiện kinh doanh theo lĩnh vực)* để lên kế hoạch triển khai.

- UBND xã cấp giấy mời, trưởng thôn mời đối tượng đến nhà văn hóa thôn để Doanh nghiệp viễn thông *(hoặc doanh nghiệp có đủ điều kiện kinh doanh theo lĩnh vực)* mở tài khoản cho đối tượng đươc chi trả. Tuyên truyền, vận động trên loa phát thanh đến người dân về lợi ích khi mở tài khoản để nhận tiền trợ cấp, tiền chính sách. Bên cạnh đó UBND xã hỗ trợ giấy uỷ quyền cho các đối tượng được ủy quyền nhận trợ cấp theo quy định

- Doanh nghiệp viễn thông *(hoặc doanh nghiệp có đủ điều kiện kinh doanh theo lĩnh vực)* mở TK cho đối tượng, tổng hợp danh sách tài khoản gửi Phòng LĐTB&XH chốt, duyệt chi theo danh sách đối tượng.

c) Phương án người dân rút tiền mặt tại điểm rút tiền

- Căn cứ vào số lượng đối tượng được chi trả, Doanh nghiệp viễn thông *(hoặc doanh nghiệp có đủ điều kiện kinh doanh theo lĩnh vực)* mở điểm nạp/rút tiền đến thôn, điểm Qrcode để người dân thuận tiện trong việc rút tiền cũng như quét Qrcode thanh toán KDTM, mục tiêu mỗi thôn 1 điểm

- Thông qua nhân viên Doanh nghiệp viễn thông *(hoặc doanh nghiệp có đủ điều kiện kinh doanh theo lĩnh vực)* tại địa bàn thiết lập điểm nhận tiền mặt để người dân nhận tiền mặt, cũng như hỗ trợ chi tiền tại nhà cho các đối tượng không đi đến điểm để nhận tiền mặt trực tiếp. Bên cạnh đó người dân được hỗ trợ nhận tiền mặt tại cửa hàng giao dịch của Doanh nghiệp viễn thông *(hoặc doanh nghiệp có đủ điều kiện kinh doanh theo lĩnh vực)* tất cả các ngày trong tuần.

- Nhân viên Doanh nghiệp viễn thông *(hoặc doanh nghiệp có đủ điều kiện kinh doanh theo lĩnh vực)* hướng dẫn người dân liên kết và sử dụng thẻ ATM của các Ngân hàng để chủ động rút tiền (nhận tiền mặt) tại tất cả các trụ ATM của ngân hàng có trên địa bàn.

2. Lợi ích của việc thanh toán KDTM cho đối tượng BTXH, người có công

- Đối với Phòng LĐTB&XH huyện: thực hiện theo phương thức KDTM, kế toán và trưởng phòng chủ động theo dõi và duyệt lệnh chi, mọi lúc mọi nơi. Kiểm soát được đối tượng dễ dàng nhanh chóng.

- Đối với đối tượng nhận bảo trợ, nhận tiền chính sách:

+ Miễn phí Mở tài khoản và phí duy trì hằng tháng; không bắt buộc có số dư trong tài khoản.

+ Đối tượng ủy quyền chỉ ký ủy quyền một lần.

+ Người dân có thể nạp (tiền) hoặc rút tiền (nhận tiền mặt) tại các điểm giao dịch của Doanh nghiệp viễn thông *(hoặc doanh nghiệp có đủ điều kiện kinh doanh theo lĩnh vực*) tại địa phương (tại thôn, bản, tổ dân phố). Rút tiền bất kỳ thời gian nào, có thể để dành tiền trong tài khoản khi cần mới rút tiền (lấy tiền mặt).

Phụ lục 4

HIỆU QUẢ TỪ VIỆC TRIỂN KHAI CÁC MÔ HÌNH ĐIỂM THANH TOÁN KDTM TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ

(Kèm theo Công văn số /STTTT-BCVT&CNTT ngày /7/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Ngãi)

1. Các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các mô hình điểm

- Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 13/9/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi triển khai thực hiện Đề án Phát triển thanh toán KDTM giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Kế hoạch số 158-KH/TU ngày 19/12/2023 của Ban Thường vụ Thị ủy Đức Phổ thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/09/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với chuyển đổi số thị xã Đức Phổ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

- Kế hoạch số 3916/KH-UBND ngày 31/12/2020 của UBND thị xã Đức Phổ triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của thị xã Đức Phổ;

- Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 25/01/2024 của UBND thị xã triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 06/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XX về chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thị xã Đức Phổ;

- Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 25/01/2024 của UBND thị xã Đức Phổ chuyển đổi số thị xã Đức Phổ năm 2024; Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 02/4/2024 của UBND thị xã Đức Phổ triển khai thực hiện mô hình thanh toán KDTM trên địa bàn thị xã Đức Phổ.

2. Hiệu quả đạt được từ các mô hình điểm

Những năm qua, các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, gắn với cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính nhằm hoàn thiện chính quyền điện tử, đặt nền móng cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Với mục tiêu cung cấp các tiện ích phục vụ người dân và doanh nghiệp. Cơ sở hạ tầng thông tin từng bước được đầu tư và hiện đại hóa; nhiều hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được triển khai; việc gửi, nhận văn bản qua trục liên thông giữa 4 cấp đã được thực hiện; nhiều dịch vụ công trực tuyến toàn phần, một phần đã đưa vào phục vụ người dân và doanh nghiệp; hệ thống Hội nghị trực tuyến đã được đầu tư thông suốt xuống các xã, phường; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thị xã và các xã, phường hoạt động có hiệu quả, thực hiện giải quyết công việc nhanh gọn, chính xác, tăng cường được niềm tin trong Nhân dân và các tổ chức, doanh nghiệp. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị không ngừng nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin để thực thi công vụ; số lượng người dân và doanh nghiệp sử dụng các thiết bị thông minh có ứng dụng giao dịch điện tử, trong đó **"Thanh toán KDTM"** không ngừng được tăng lên qua từng năm; công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin không ngừng được tăng cường.

Một số kết quả nổi bật từ việc triển khai các mô hình điểm thanh toán KDTM trong thời gian qua trên địa bàn thị xã.

*** Về giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp**

Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên địa bàn thị xã tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả, cụ thể:

- Hồ sơ trực tuyến mức độ 3 đạt tỷ lệ 88,62%; hồ sơ trực tuyến mức độ 4 đạt tỷ lệ 98,63%. Các xã, phường: Hồ sơ trực tuyến mức độ 3 đạt tỷ lệ 57,33%; hồ sơ trực tuyến mức độ 4 đạt tỷ lệ 95,23%. Tỷ lệ trực tuyến chung của toàn thị xã đạt 65%.

- Thanh toán trực tuyến thuế đất, lệ phí trước bạ, phí, lệ phí trên 41 tỷ đồng; các xã, phường thực hiện thanh toán trực tuyến phí, lệ phí trên 180 triệu đồng. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 54,13%.

*** Về Giáo dục và Đào tạo**

- 100% trường học lắp đặt, sử dụng các phương thức thanh toán KDTM để thanh toán học phí và giao dịch khác thông qua các ngân hàng: Viettinbank, Vietcombank, BIDV, Agribank,…

- 34/44 trường tổ chức triển khai thu Bảo hiểm y tế, tiền ăn bán trú, tiền cấp dưỡng, tiền nước uống, giấy thi theo hình thức KDTM.

- Có trên 77% tổng số học sinh thực hiện nộp học phí và các khoản thu khác bằng hình thức KDTM, với tổng số tiền trên 9,3 tỷ đồng.

*** Về chế độ chính sách cho người có công**

Triển khai việc thực hiện thanh toán KDTM trong chi trả trợ cấp hằng tháng đối tượng người có công và bảo trợ xã hội trên địa bàn thị xã. Tuy nhiên, đối tượng người có công chủ yếu là người lớn tuổi nên việc triển khai việc chi trả gặp khó khăn.

*** Về công tác thu thuế, phí, lệ phí**

Đăng ký thành lập hộ kinh doanh và Đăng ký thuế thực hiện qua dịch vụ công đạt tỷ lệ 97%; Nộp thuế, lệ phí trước bạ đối với doanh nghiệp thực hiện qua dịch vụ công đạt tỉ lệ 88%; Đăng ký thành lập hợp tác xã/liên hiệp hợp tác xã và đăng ký thuế thực hiện qua dịch vụ công đạt tỷ lệ 100%.

Tổng thu thuế, phí, lệ phí trên địa bàn thị xã trong năm 2023: 187,180 tỷ đồng; trong đó: thanh toán KDTM 150,741 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 80,53%.

*** Đẩy mạnh các mô hình điểm phục vụ cho công tác chuyển đổi số**

Nhiều mô hình điểm như: mô hình "Tuyến đường thanh toán KDTM", mô hình "Điểm dịch vụ công trực tuyến", mô hình "Khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chíp thay thế thẻ BHYT", mô hình "Hỗ trợ Doanh nghiệp, người dân nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thị xã Đức Phổ"… được nhân rộng; nhiều địa phương, nhiều trục đường chính của thị xã được triển khai mã QRCode, hướng dẫn cài đặt các App ngân hàng để thực hiện các giao dịch thanh toán thông qua các

phương thức KDTM như thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, ví điện tử chuyển khoản trực tuyến hoặc thông qua các ứng dụng di động.

Phường Phổ Hòa triển khai thí điểm mô hình "Tuyến đường thanh toán KDTM"

3. Phương hướng, nhiệm vụ nhân rộng các mô hình trong thời gian đến

a) Về chỉ tiêu

- Phấn đấu đến năm 2025

+ 100% các cơ sở kinh doanh, các doanh nghiệp, quán ăn, quán cà phê, tiệm tạp hóa,... sử dụng thành thạo công cụ thanh toán KDTM.

+ 100% tiểu thương, hộ kinh doanh, người dân sử dụng thành thạo công cụ thanh toán KDTM.

+ 100% Ngân hàng, ngành Giáo dục, ngành Y tế, Thuế, ngành điện, ngành nước triển khai các khoản thu, chi thanh toán trên môi trường mạng.

+ Tối thiểu 50% các khoản chi trả trợ cấp hằng tháng đối tượng người có công và bảo trợ xã hội trên địa bàn thị xã thông qua môi trường mạng.

b) Đẩy mạnh việc nhân rộng các mô hình

* Mô hình **"Tuyến đường thanh toán KDTM".**

- *Nội dung thực hiện:* Thúc đẩy các cơ sở kinh doanh, các doanh nghiệp, quán ăn, quán cà phê, tiệm tạp hóa,... trên địa bàn thị xã sử dụng nền tảng số để thực hiện thanh toán KDTM, tạo thuận lợi, an toàn cho người dân, doanh nghiệp.

- *Công cụ triển khai:* Mở tài khoản trực tuyến, bảng mã QR code, hướng dẫn cài đặt ví điện tử thông qua App trên điện thoại thông minh thuê bao chính chủ, hướng dẫn cách thức thanh toán,…

- *Thời gian thực hiện:*

+ Năm 2024: Triển khai trên các trục đường chính của các phường: Nguyễn Nghiêm, Phổ Hòa, Phổ Ninh.

+ Năm 2025 và những năm tiếp theo: Các tuyến đường còn lại của phường Nguyễn Nghiêm và các trục đường chính tại các xã, phường trên địa bàn thị xã.

***** Mô hình **"Chợ 4.0 – Chợ thanh toán KDTM".**

- *Nội dung thực hiện:* Thay đổi hình thức thanh toán truyền thống bằng tiền mặt sang thanh toán bằng mã quét QR code, từng bước đưa phương thức thanh toán số trở thành công cụ thanh toán chủ yếu trong quá trình giao dịch mua bán hàng hóa của người dân.

- *Công cụ triển khai:* Mở tài khoản trực tuyến, bảng mã QR code, hướng dẫn cài đặt ví điện tử thông qua App trên điện thoại thông minh thuê bao chính chủ, hướng dẫn cách thức thanh toán,…

- *Thời gian thực hiện:*

+ Năm 2024: Trong năm 2024, Triển khai tại chợ Đức Phổ.

+ Năm 2025 và những năm tiếp theo: Triển khai các chợ tại các xã, phường còn lại.

Phụ lục 5
GIẢI PHÁP VÀ HIỆU QUẢ TRIỂN KHAI CHI TRẢ TRỢ GIÚP XÃ HỘI KDTM CHO ĐỐI TƯỢNG BẢO TRỢ XÃ HỘI TẠI CỘNG ĐỒNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TƯ NGHĨA

(Kèm theo Công văn số /STTTT-BCVT&CNTT ngày /7/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Ngãi)

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, truyền thông về triển khai Mô hình chi trả trợ cấp xã hội KDTM trên địa bàn huyện

- Thực hiện Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 13/9/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai đề án phát triển thanh toán KDTM giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn Quảng Ngãi; Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh về hỗ trợ, thúc đẩy thanh toán KDTM trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025;

Nhận thức được vai trò hết sức quan trọng của việc thanh toán KDTM trong giai đoạn hiện nay, UBND huyện Tư Nghĩa đã ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện Đề án phát triển thanh toán KDTM giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện Tư Nghĩa và thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã trên địa bàn huyện; đã ban hành Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 02/02/2023 về Triển khai chi trả trợ giúp xã hội KDTM cho đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng trên địa bàn huyện Tư Nghĩa;

- Thực hiện "Mô hình thanh toán KDTM" tại các trường học trên địa bàn huyện Tư Nghĩa; các cấp ủy đảng, chính quyền trên địa bàn huyện đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện và tuyên truyền, quán triệt nội dung của quyết định đến các cơ quan, đơn vị và toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân, tạo sự đồng thuận, hưởng ứng trong công tác triển khai thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả công thanh toán KDTM, phục vụ người dân và doanh nghiệp; truyền thông nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội đối với việc triển khai, thực hiện nhiệm vụ thanh toán KDTM; đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của các cấp ủy đảng, chính quyền, thay đổi lề lối làm việc của cán bộ, công chức.

2. Tổ chức thực hiện

a) Xây dựng phương án thanh toán tổng thể và mạng lưới chi trả trên địa bàn; tập huấn, truyền thông về phương án

- *Nội dung*

+ Để tổ chức dịch vụ chi trả trợ cấp xã hội, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội cấp huyện, UBND cấp xã, thị trấn phối hợp với Ngân hàng Thương mại, tổ chức thanh toán trung gian xây dựng phương án chi trả chính sách trợ cấp xã hội tổng thể trên địa bàn huyện bằng phương án thanh toán KDTM, thực hiện bởi tổ chức dịch vụ chi trả; bảo đảm hạ tầng và công nghệ để triển khai chi trả KDTM, thực hiện đa dạng hóa phương thức chi trả bằng tài khoản số, tài khoản ngân hàng; đảm bảo công tác chi trả bằng tài khoản được thuận tiện, dễ dàng, an

toàn, minh bạch và bao phủ đến 14/14 xã, thị trấn; phù hợp với đặc thù của từng địa phương trong huyện.

+ Đối với các trường hợp đối tượng đặc biệt *(đau ốm, khuyết tật không thể đi lại được và không có người nhận thay hoặc trường hợp đặc biệt khác),* tổ chức dịch vụ chi trả có trách nhiệm chi trả tại nhà cho đối tượng hoặc thông qua người đại diện theo quy định của pháp luật.

- *Tổ chức triển khai tập huấn, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về phương thức chi trả không sử dụng tiền mặt*

+ Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền đến các cá nhân có liên quan về việc chuyển đổi hình thức chi trả chính sách trợ giúp xã hội bằng tiền mặt sang hình thức chi trả KDTM cho đối tượng hưởng chính sách trợ giúp xã hội.

+ Triển khai, hướng dẫn các địa phương, đơn vị tổ chức chi trả, đơn vị liên quan về quy trình, nhiệm vụ chi trả KDTM cho đối tượng bảo trợ xã hội; các thủ tục, hồ sơ chuẩn bị cho việc mở tài khoản thanh toán cho đối tượng.

+ Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về kiến thức, kỹ năng số, sử dụng các nền tảng số, lập tài khoản thanh toán và thực hiện chi trả KDTM cho đội ngũ công chức, viên chức có liên quan đến việc chi trả trợ giúp xã hội trên địa bàn huyện.

b) Tổ chức đăng ký phương thức chi trả

- Tổ chức cho đối tượng, người giám hộ, người được ủy quyền đăng ký hình thức chi trả, đăng ký thông tin cá nhân, số điện thoại di động, cung cấp giấy chứng minh nhân dân/căn cước công dân để mở tài khoản... bảo đảm đối tượng thụ hưởng chính sách trên địa bàn, người giám hộ, người được ủy quyền có đầy đủ thông tin liên quan để mở tài khoản (khuyến khích tất cả đối tượng thụ hưởng mở tài khoản để chi trả qua ngân hàng).

- Rà soát, đối chiếu, phân loại danh sách đối tượng, người giám hộ, người được ủy quyền đảm bảo đủ điều kiện mở tài khoản hoặc hướng dẫn bổ sung các giấy tờ liên quan theo đúng quy định.

- Cấp mới, cấp đổi căn cước công dân cho đối tượng, người giám hộ, người được ủy quyền chưa có căn cước công dân.

c) Đơn vị cung cấp dịch vụ chi trả chuẩn bị hồ sơ mở tài khoản thanh toán cho đối tượng đủ điều kiện

Đơn vị cung cấp dịch vụ chi trả cập nhật thông tin tài khoản của đối tượng hưởng chính sách trợ giúp xã hội, người giám hộ, người được ủy quyền vào danh sách đối tượng đang hưởng *(do Phòng Lao động- TB&XH cấp huyện cung cấp)* để kết nối thông tin tài khoản vào hệ thống phần mềm MisPosasoft.

- Xây dựng phương án chi trả chính sách trợ giúp xã hội KDTM tổng thể trên địa bàn huyện gửi UBND huyện *(qua Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội và phòng Tài chính- Kế hoạch).*

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền, phổ biến về lợi ích của việc chi trả bằng phương thức KDTM và tạo điều kiện thuận lợi để đối tượng nhận qua tài khoản.

- Đảm bảo các điều kiện cần thiết về cơ sở hạ tầng, nhân lực, kỹ thuật để thực hiện chi trả chính sách trợ giúp xã hội cho các đối tượng thụ hưởng.

- Phối hợp với Ngân hàng Thương mại, tổ chức thanh toán trung gian, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, UBND các xã, thị trấn tổ chức thu thập thông tin hồ sơ mở tài khoản *(giấy chứng minh thư nhân dân/căn cước công dân, số điện thoại, số tài khoản…),* tổng hợp danh sách đăng ký để mở tài khoản cho đối tượng hưởng chính sách trợ giúp xã hội, người giám hộ, người được ủy quyền. Tổ chức cấp phát tài khoản số, tài khoản ngân hàng và hướng dẫn cách thức sử dụng tài khoản an toàn. Đơn vị cung cấp dịch vụ chi trả cập nhật thông tin tài khoản của đối tượng hưởng chính sách trợ giúp xã hội, người giám hộ, người được ủy quyền vào danh sách đối tượng đang hưởng.

- Triển khai thực hiện chi trả qua tài khoản ngân hàng, tài khoản số. Hằng tháng, chủ động phối hợp với đơn vị liên quan mở tài khoản cho đối tượng phát sinh tăng thêm. Hướng dẫn cho đối tượng, người giám hộ, người được ủy quyền sử dụng tài khoản an toàn. Tùy theo điều kiện, bố trí mỗi xã, thị trấn ít nhất 01 điểm chi trả để đối tượng, người giám hộ, người được ủy quyền đến rút tiền.

- Đảm bảo nguồn kinh phí triển khai thực hiện; định kỳ hằng tháng báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện *(qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội)* để tổng hợp.

d) Cập nhật thông tin đối tượng hưởng chế độ trợ giúp xã hội vào hệ thống phần mềm MisPosasoft

Hằng tháng, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội cấp huyện phối hợp với UBND các xã, thị trấn rà soát, chuẩn hóa thông tin đối tượng và thực hiện cập nhật đối tượng hưởng chế độ trợ giúp xã hội vào hệ thống phần mềm misposasoft.molisa.gov.vn, nhằm phục vụ cho công tác quản lý, chi trả chế độ trợ giúp xã hội không sử dụng tiền mặt.

đ) Thực hiện chi trả cho đối tượng

Hằng tháng, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện phối hợp với đơn vị cung ứng dịch vụ chi trả cập nhật danh sách đối tượng, người giám hộ, người được ủy quyền *(danh sách chi trả trong tháng tăng, giảm, điều chỉnh nếu có).* Tổ chức dịch vụ chi trả chuyển tiền về tài khoản cá nhân của đối tượng thụ hưởng chính sách, người giám hộ, người được ủy quyền trên cơ sở danh sách được hệ thống cơ sở dữ liệu trợ giúp xã hội chia sẻ.

e) Phòng Văn hóa - Thông tin

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông tổ chức thực hiện thanh toán qua tài khoản số an toàn, hiệu quả.

- Hướng dẫn, chỉ đạo đài truyền thanh huyện, xã, thị trấn tăng cường tuyên truyền về các nội dung chi trả trợ cấp an sinh xã hội KDTM.

g) Phòng Tài chính- Kế hoạch

Hướng dẫn, sử dụng thanh quyết toán kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp xã hội và phí dịch vụ chi trả trợ cấp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội

theo quy định.

h) Công an huyện

Chỉ đạo Công an các xã, thị trấn thực hiện cấp mới, cấp đổi, cấp lại căn cước công dân cho đối tượng bảo trợ xã hội, người giám hộ, người nhận ủy quyền và phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội rà soát, đối chiếu, xác thực thông tin về đối tượng bảo trợ xã hội phục vụ cho công tác chi trả trợ cấp bảo trợ xã hội KDTM. Hướng dẫn các tổ chức liên quan được kết nối, khai thác thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định của pháp luật để phục vụ cho việc xác thực thông tin, nhận biết đối tượng bằng phương thức điện tử.

i) Kho bạc nhà nước huyện

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục đẩy mạnh các ứng dụng thanh toán KDTM; phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai phương thức chi trả chính sách trợ giúp xã hội không sử dụng tiền mặt.

- Thực hiện việc hướng dẫn, kiểm tra, quản lý và chi trả các khoản chi ngân sách Nhà nước về chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn huyện.

k) Các chi nhánh Ngân hàng thương mại trên địa bàn huyện

- Tổ chức cung ứng, kênh phân phối, đa dạng các sản phẩm, dịch vụ thanh toán KDTM.

- Đề nghị các Chi nhánh Ngân hàng thương mại, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán trên địa bàn thực hiện mở tài khoản cho đối tượng thụ hưởng, có chính sách hỗ trợ, ưu đãi về phí dịch vụ thanh toán cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội khi mở, sử dụng tài khoản ngân hàng, ví điện tử để nhận hỗ trợ từ ngân sách nhà nước. Đồng thời, chuẩn bị các điều kiện về hạ tầng kỹ thuật, nâng cao chất lượng dịch vụ thanh toán nhằm tạo điều kiện thuận lợi để người hưởng trợ cấp an sinh xã hội nhận tiền qua tài khoản.

l) UBND các xã, thị trấn

- Triển khai kịp thời, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ Kế hoạch này; phối hợp với đơn vị cung ứng dịch vụ chi trả chính sách trợ giúp xã hội triển khai chi trả KDTM đối với đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng.

- Thực hiện xác nhận ủy quyền nhằm đảm bảo thủ tục mở tài khoản; phối hợp với đơn vị cung ứng dịch vụ tổ chức tuyên truyền, thu thập thông tin hồ sơ mở tài khoản cho đối tượng, người giám hộ, người được ủy quyền; thường xuyên rà soát tình hình biến động đối tượng bảo trợ xã hội để kịp thời điều chỉnh, đảm bảo thực hiện đúng, đủ, kịp thời cho đối tượng; phối hợp với Công an cấp xã thu thập, cập nhật thông tin về tài khoản của đối tượng hưởng chính sách trợ giúp xã hội và thực hiện xác nhận thông tin trên hệ thống CSDL quốc gia về dân cư.

- Tuyên truyền về việc chuyển đổi hình thức chi trả chính sách trợ giúp xã hội bằng tiền mặt sang hình thức chi trả KDTM cho đối tượng hưởng chính sách trợ giúp xã hội.

- Báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện *(qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội)* để tổng hợp.

m) Giám sát thực hiện và đánh giá

Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên giám sát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện; báo cáo đánh giá kết quả chi trả chính sách trợ giúp xã hội không sử dụng tiền mặt hằng năm và đột xuất.

3. Kết quả thực hiện

Số lượng đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng thực hiện chi trả KDTM/số đối tượng đã đăng ký tài khoản ngân hàng, ví điện tử, tài khoản mobile money: Đến tháng 12/2023 đã mở thẻ chi trả cho 9.984 đối tượng (100%) trên địa bàn 14/14 xã, thị trấn.

4. Một số giải pháp cụ thể để đặt hiệu quả như sau

- *Một là*, Nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trong công tác chỉ đạo thực hiện công tác Chuyển đổi số. Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số, vai trò tổ công nghệ số cộng đồng từ huyện đến cơ sở. Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác chuyển đổi số với 3 trụ cột chính, là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số đúng theo lộ trình, kế hoạch của UBND tỉnh, UBND huyện theo quy định.

- *Hai là*, Mô hình Tổ công nghệ số cộng đồng cần phải thể hiện vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong hoạt động chuyển đổi số của các cấp chính quyền; thực thi có hiệu quả chủ trương "*Lấy người dân làm trung tâm"* trong chuyển đổi số, để người dân thấy được giá trị và lợi ích của chuyển đổi số, từ đó chủ động tham gia, đồng hành với chuyển đổi số vì chuyển đổi số là không có điểm kết thúc.

- *Ba là*, Quan tâm bố trí ngồn nhân lực có trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ về công nghệ thông tin để thực hiện quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực CNTT cấp huyện và các xã thị trấn. Có chính sách ưu đãi thu hút nguồn nhân lực về CNTT; đề xuất Sở Thông tin và Truyền thông có kiến nghị UBND tỉnh cơ chế hỗ trợ kinh phí đối với các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng.

- *Bốn là*, Đề nghị các đơn vị viễn thông trên địa bàn rà soát, quan tâm xử lý tình trạng thuê bao không chính chủ đảm bảo thông tin thuê bao "Đúng - Đủ - Sạch - Sống"; Quan tâm nâng cấp hạ tầng viễn thông, internet, Wifi công cộng, mạng 4G đáp ứng nhu cầu, sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số.